

# VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

NGUYỄN THỊ THÚY CƯỜNG

Khoa Luật và Khoa học Chính Trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: nguyenthithuycuong@iuh.edu.vn

DOIs: <https://www.doi.org/10.46242/jstiuh.v72i6.5010>

**Tóm tắt.** Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, sự hiện diện của những giá trị tích cực và tiêu cực đồng thời ảnh hưởng sâu rộng đến quá trình phát triển nhân cách của con người mà đặc biệt là sinh viên. Do đó, việc giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên trong thời kỳ hội nhập trở thành một nhiệm vụ thiết yếu. Bài viết này sẽ làm sáng tỏ các khái niệm cơ bản về văn hóa ứng xử và quy định ứng xử của sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Từ kết quả khảo sát, chúng tôi sẽ đánh giá thực trạng, nhận định những ưu điểm và hạn chế, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao văn hóa ứng xử của sinh viên trường trong thời kỳ hội nhập hiện nay.

**Từ khóa.** văn hóa ứng xử, sinh viên, Đại học Công nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

## 1. GIỚI THIỆU

Văn hóa ứng xử giữ vai trò thiết yếu trong việc phản ánh mức độ văn hóa của mỗi cá nhân cũng như cộng đồng. Đối với sinh viên, quãng thời gian đại học không chỉ là cơ hội để hoàn thiện kiến thức, mà còn là giai đoạn định hình nhân cách. Trong môi trường giáo dục, văn hóa ứng xử của sinh viên góp phần quan trọng vào việc tạo dựng không gian học tập văn minh, thúc đẩy các mối quan hệ tích cực giữa cá nhân và tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện về tư duy và kỹ năng xã hội. Tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, các quy tắc ứng xử đã được ban hành để định hướng hành vi ứng xử của sinh viên, giúp họ hoàn thiện bản thân và thích nghi với sự thay đổi của xã hội trong thời kỳ hội nhập. Nhiều sinh viên đã tuân thủ tốt các quy định này, không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức và áp dụng kiến thức học được vào thực tế để đáp ứng nhu cầu của thời đại mới. Tuy nhiên, vẫn có một số trường hợp sinh viên không tuân thủ đúng chuẩn mực, biểu hiện qua thái độ thiếu tôn trọng giảng viên, thờ ơ với cuộc sống xung quanh và không coi trọng các giá trị đạo đức truyền thống. Bài viết này nhằm đánh giá thực trạng văn hóa ứng xử của sinh viên tại trường, đặc biệt trong môi trường học đường và trên không gian mạng, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao văn hóa ứng xử trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Một số khái niệm cơ bản về văn hóa ứng xử

Hiện nay, có nhiều cách tiếp cận khác nhau dẫn đến nhiều quan niệm về văn hóa ứng xử. Khái niệm "ứng xử" bao gồm hai yếu tố "ứng" và "xử". "Ứng" mang ý nghĩa phản ứng, đối phó, trong khi "xử" có nghĩa là xử lý hoặc giải quyết vấn đề. Ứng xử của con người là phản ứng trước một tình huống cụ thể, nhưng không phải là phản ứng tức thời mà được định hình bởi tri thức, kinh nghiệm, nhân cách và tính cách cá nhân tại thời điểm nhất định. Vì thế, khi cá nhân có sự thay đổi trong lối sống hay suy nghĩ, hành vi ứng xử của họ cũng sẽ thay đổi tương ứng. Các chuẩn mực văn hóa ứng xử cũng có sự biến đổi theo thời gian và hoàn cảnh lịch sử. Ví dụ, trong thời kỳ phong kiến, quan niệm "cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy" rất phổ biến, nhưng hiện nay, xã hội chú trọng đến sự bình đẳng và hôn nhân tự nguyện, làm cho quan niệm cũ trở nên lỗi thời. Tác giả Phạm Minh Hạc đã chỉ ra rằng, văn hóa ứng xử thể hiện qua lối sống, suy nghĩ và cách con người giao tiếp với bản thân cũng như với người khác, trong công việc và đời sống giáo dục hằng ngày (Hạc, 2009).

Từ góc độ của doanh nghiệp, Phạm Xuân Nam nhấn mạnh rằng văn hóa ứng xử bao gồm quan hệ giữa các cấp trong tổ chức, giữa đồng nghiệp với nhau và cách tiếp cận công việc dựa trên những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp (Nam, 1996).

Tác giả Nguyễn Thanh Tuấn cho rằng: "văn hóa ứng xử là một hệ thống thái độ và hành vi được thiết lập để điều chỉnh các mối quan hệ giữa con người với nhau dựa trên các căn cứ pháp lý và đạo lý, nhằm thúc đẩy sự phát triển của xã hội và cộng đồng" (Tuấn, 2008).

Theo Đỗ Long: “Văn hóa ứng xử là tập hợp các thái độ và hành vi được xác định rõ ràng nhằm xử lý các mối quan hệ giữa con người, dựa trên những nguyên tắc pháp lý và đạo lý, với mục tiêu đẩy nhanh sự phát triển của cộng đồng và xã hội” (Long, 2008). Văn hóa ứng xử phản ánh cách con người phản ứng trước các tình huống trong cuộc sống, thông qua thái độ, lời nói, cử chỉ và hành vi.

Phan Xuân Dũng nhận định rằng: “Văn hóa ứng xử trong nhà trường chính là biểu hiện của từng cá nhân hay nhóm, thông qua lối sống, suy nghĩ và cách giao tiếp, ứng xử của họ” (Dũng, 2018).

Lê Thị Hương định nghĩa văn hóa ứng xử là “cách sống, đối nhân xử thế và cách cư xử của cá nhân hay nhóm xã hội đối với những vấn đề hay đối tượng khác” (Hương, 2009).

Biền Quốc Thắng cũng cho rằng: “ứng xử là một trong những biểu hiện của văn hóa học đường, phản ánh cách con người đáp lại những tác động từ người khác hoặc sự vật, hiện tượng trong một hoàn cảnh cụ thể” (Thắng, 2019).

Tóm lại, mặc dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau về văn hóa ứng xử, các tác giả đều thống nhất rằng: Văn hóa ứng xử thể hiện cách mà con người hành xử dựa trên những giá trị về chân, thiện, mỹ. Đây là kết quả của quá trình giao tiếp, nơi con người lựa chọn các phương thức ứng xử phù hợp và hiệu quả, được thể hiện qua thái độ, hành vi, cử chỉ và lời nói, nhằm tạo ra kết quả tích cực trong quan hệ giữa người với người. Văn hóa ứng xử cũng phản ánh triết lý sống, lối suy nghĩ và hành động của cộng đồng trong mỗi quan hệ giữa con người với nhau và với thiên nhiên.

Theo tác giả, *văn hóa ứng xử là những chuẩn mực đạo đức và thẩm mỹ định hướng các hành vi giao tiếp giữa thầy với trò, của trò với trò trong môi trường giáo dục. Những chuẩn mực này được thể hiện qua lời nói, thái độ, cử chỉ và hành động trong những tình huống và hoàn cảnh cụ thể. Bên cạnh đó, văn hóa ứng xử còn được phản ánh qua cách mà mọi người tương tác với các đồ vật, cảnh quan trong nhà trường và qua sự tương tác giữa mọi người trong môi trường học đường.*

## **2.2. Quy tắc văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh**

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, bên cạnh những tác động tích cực, sinh viên cả nước, đặc biệt là sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, vẫn phải đối mặt với một số ảnh hưởng tiêu cực. Để định hướng hành vi và thái độ của sinh viên trong học tập và sinh hoạt, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành một hệ thống quy tắc ứng xử nhằm hướng dẫn sinh viên cách ứng xử đúng mực và thái độ phù hợp trong môi trường học đường. Những quy tắc này không chỉ tuân thủ các chuẩn mực đạo đức của xã hội mà còn phù hợp với các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện.

Các quy tắc ứng xử của sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được quy định rõ ràng trong các văn bản như Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN ban hành ngày 18/11/2020 của Hiệu trưởng; Quyết định số 573/QĐ-ĐHCN về “Quy chế công tác sinh viên” ngày 26/04/2021; và Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN ban hành ngày 27/4/2021 liên quan đến “Nội quy học đường”. Hệ thống quy tắc này được xây dựng dựa trên những tiêu chí nhằm đảm bảo cho văn hóa ứng xử của sinh viên luôn đạt chuẩn mực cao.

- *Mục đích chính của những quy định trên* là nhằm định hướng hành vi ứng xử của người học trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Những quy định này cũng nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực và thiếu tính giáo dục, qua đó xây dựng văn hóa học đường và đảm bảo môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh (ĐHCN TP HCM, 2020).

- *Về phạm vi và đối tượng áp dụng*, các quy định này áp dụng cho tất cả học sinh và sinh viên đang theo học tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Nội dung các quy tắc ứng xử chung* của sinh viên được quy định cụ thể tại Điều 3 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN. Theo đó, sinh viên phải luôn nghiêm túc trong học tập để tích lũy kiến thức, phát triển kỹ năng làm việc và kỹ năng sống, cùng với việc rèn luyện phẩm chất đạo đức. Sinh viên cần tuân thủ mọi nội quy và quy chế do nhà trường đề ra. Điều này bao gồm việc đảm bảo trang phục gọn gàng, lịch sự khi đến trường, trong đó sinh viên đại học chính quy phải mặc đồng phục và đeo thẻ sinh viên theo quy định. Ngoài ra, sinh viên cần có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ cơ sở vật chất và cảnh quan của trường, không xả rác bừa bãi, không hút thuốc hay sử dụng các chất gây nghiện trong khuôn viên. Sinh viên cần giữ thái độ học tập nghiêm túc, trung thực và tuân thủ các quy tắc văn minh như xếp hàng khi sử dụng thang máy hoặc các dịch vụ công cộng, giữ trật tự tại giảng đường, nơi làm việc và khu vực công cộng. Sinh viên cũng không được thực hiện các hành vi vi phạm nội quy và quy chế của nhà trường. Bên cạnh đó, sinh viên phải thể hiện sự tôn trọng đối với cán bộ, nhân viên và các bạn học, giao tiếp lịch

sự và nhã nhặn với mọi người, đồng thời tránh những hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của nhà trường và danh dự của người khác (ĐHCN TP HCM, 2020).

- *Về thái độ và trang phục:* Theo Điều 3 của Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN, sinh viên cần ăn mặc nghiêm túc, thể hiện sự tôn trọng đối với giảng viên, cán bộ và nhân viên trong trường. Bên cạnh đó, sinh viên phải có thái độ giao tiếp lịch sự, nhã nhặn và duy trì nề nếp văn minh trong mọi hoạt động tại trường, bao gồm việc xếp hàng và sử dụng các dịch vụ chung một cách trật tự và tôn trọng người khác (ĐHCN TP HCM, 2021).

- *Về nề nếp trong học tập và thi cử:* Điều 4 của Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN quy định rằng sinh viên cần thực hiện đúng giờ học và giờ thi theo quy định của nhà trường. Tùy theo yêu cầu của từng môn học, sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ học tập. Khi cần nghỉ học, sinh viên phải làm đơn xin phép và thực hiện theo quy trình. Khi đến trường học tập, vào thư viện, hoặc làm việc với các đơn vị trong trường, sinh viên phải đeo thẻ hoặc xuất trình thẻ khi có yêu cầu từ các cá nhân hoặc đơn vị có trách nhiệm. Sinh viên cần thực hiện nếp sống văn minh, giữ trật tự khi chờ thang máy hay sử dụng dịch vụ, đồng thời phải bảo vệ tài sản và tiết kiệm điện, nước. Nếu xảy ra sự cố, sinh viên cần kịp thời báo cáo cho cá nhân hoặc đơn vị có trách nhiệm qua đường dây nóng hoặc trực tiếp (ĐHCN TP HCM, 2021).

- *Về bảo vệ tài sản và trật tự an ninh:* Sinh viên cần có ý thức trong việc bảo vệ tài sản chung, sử dụng điện, nước tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời báo cáo kịp thời khi xảy ra sự cố. Sinh viên phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và cảnh quan trong khuôn viên trường, không vứt rác bừa bãi (ĐHCN TP HCM, 2021).

- *Về quy tắc ứng xử trên không gian mạng và xã hội,* Điều 6 của Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN quy định rằng sinh viên không được phép thực hiện những hành vi gây tổn hại đến danh dự và phẩm chất của giảng viên, nhân viên hoặc bạn học, đồng thời cấm mọi hành vi gian lận trong quá trình học tập và thi cử. Khi tham gia mạng xã hội, sinh viên phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về nội dung, không được phép đăng tải, chia sẻ hoặc bình luận các thông tin sai lệch, vu khống, hay gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của cá nhân hoặc tổ chức (ĐHCN TP HCM, 2021).

- *Về ứng xử với người học trong nhà trường:* Điều 4 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN quy định rằng sinh viên phải sử dụng ngôn ngữ thân thiện, đúng mực, trung thực và cần có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện. Sinh viên có quyền bình đẳng trong quan hệ ứng xử với người học khác, không được phân biệt đối xử dưới mọi hình thức, cần tôn trọng sự khác biệt trong quan điểm và đưa ra phê bình với tinh thần đoàn kết, xây dựng. Sinh viên không được phép thù ghét hay nói xấu người khác khi họ có quan điểm trái ngược (ĐHCN TP HCM, 2020).

- *Về tôn trọng thầy giáo, cô giáo:* Điều 3 của Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN yêu cầu sinh viên thể hiện sự tôn trọng trong cách giao tiếp và ứng xử với thầy giáo, cô giáo, viên chức, bạn học và các thành viên khác trong nhà trường. Việc chào hỏi, lắng nghe và phản hồi cần được thực hiện với thái độ văn minh, lịch sự (ĐHCN TP HCM, 2021).

- *Về việc ứng xử với viên chức và người lao động*

Theo Điều 5 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN ban hành quy tắc ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, sinh viên cần thể hiện tinh thần “Tôn sư, trọng đạo” đối với giảng viên; chủ động chào hỏi, lịch sự và khiêm tốn trong giao tiếp với viên chức và người lao động trong trường. Sinh viên cần trung thực và khách quan khi đưa ra nhận xét hoặc đánh giá về công tác giảng dạy hay các công việc khác của viên chức, người lao động theo yêu cầu. Người học không được phép lợi dụng việc nhận xét hay góp ý để làm tổn hại đến danh dự và uy tín của giảng viên hay bất kỳ viên chức, người lao động nào khác trong trường (ĐHCN TP HCM, 2020).

- *Về cách ứng xử với khách đến làm việc*

Theo Điều 6 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN về quy tắc ứng xử dành cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, khi có khách đến làm việc tại trường, sinh viên cần thể hiện thái độ chào đón vui vẻ, lịch sự và thân thiện trong giao tiếp. Sinh viên cần nhiệt tình hướng dẫn và giúp đỡ khách tìm đến các đơn vị liên quan để giải quyết công việc (ĐHCN TP HCM, 2020).

- *Về việc ứng xử với gia đình*

Theo Điều 7 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN ban hành về quy tắc ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, sinh viên phải thể hiện lòng kính trọng và hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ, cũng như tôn trọng các thành viên khác trong gia đình. Sinh viên cần nỗ lực trong học tập và rèn luyện để đáp lại sự chăm sóc của gia đình, đồng thời phải cung cấp thông tin chính xác và trung thực

về tình hình học tập và rèn luyện của bản thân khi được gia đình yêu cầu (ĐHCN TP HCM, 2020).

- Về ứng xử với cộng đồng xã hội

Theo Điều 8 của Quyết định số 1580/QĐ-ĐHCN ban hành quy tắc ứng xử dành cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, sinh viên cần tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật và quy tắc ứng xử tại nơi công cộng; không được thực hiện những hành vi vi phạm các chuẩn mực văn hóa và đạo đức của dân tộc. Khi tham gia các hoạt động học tập, sinh hoạt hay công tác bên ngoài trường, sinh viên cần thể hiện thái độ văn minh, lịch sự, góp phần nâng cao giá trị cá nhân và tạo dựng uy tín, hình ảnh tốt đẹp cho nhà trường. Sinh viên cũng cần có ý thức bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng (ĐHCN TP HCM, 2020).

Như vậy, có nhiều văn bản quy định về văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Các văn bản ban hành đều hướng đến xây dựng và duy trì một môi trường giáo dục đạo đức, văn minh, và lịch sự. Mục tiêu chung của các quyết định ban hành là điều chỉnh hành vi của sinh viên trong trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, nhằm đảm bảo một môi trường học đường lành mạnh và thân thiện, cũng như phản ánh và nâng cao chuẩn mực đạo đức và thuần phong mỹ tục dân tộc.

Các quy định cụ thể trong các văn bản trên đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì một môi trường học đường nghiêm túc và tôn trọng lẫn nhau. Chẳng hạn, như về ứng xử, giữ gìn vệ sinh môi trường, trang phục, thái độ trong học tập và giao tiếp với người khác, cho đến cách ứng xử với viên chức, người lao động, và khách đến liên hệ công việc. Bên cạnh đó, quy tắc cũng mở rộng ra ngoài khuôn viên trường học, với các hướng dẫn về ứng xử với gia đình và cộng đồng xã hội, cũng như việc tuân thủ pháp luật và chuẩn mực công cộng. Từ đó cho thấy, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm đến việc đào tạo kiến thức và kỹ năng cho sinh viên mà còn đề cao việc hình thành nhân cách và đạo đức sống trong mọi lĩnh vực cuộc sống.

Tóm lại, các quy định về văn hóa ứng xử của sinh viên của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy nhà trường không chỉ đào tạo sinh viên về mặt chuyên môn mà còn về mặt đạo đức và văn hóa ứng xử. Điều đó góp phần vào việc hình thành một thế hệ sinh viên có trách nhiệm và nhận thức tốt về vai trò của mình trong xã hội.

### 2.3. Thực trạng văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ hội nhập

Để nắm bắt thực trạng về văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập, tác giả đã thực hiện một cuộc khảo sát với sự tham gia của 343 sinh viên đến từ các khoa và ngành học khác nhau của trường. Số liệu cụ thể về từng nhóm sinh viên được khảo sát như sau:

Bảng 1. Phân bố mẫu khảo sát

Chỉ tiêu		Số lượng	Tỉ lệ %
Giới tính	Nam	191	55,7%
	Nữ	152	44,3%
Khóa	Năm 1	119	34,7%
	Năm 2	165	48,1%
	Năm 3	57	16,6%
	Năm 4	2	0,6%
Ngành học	Khối ngành Kinh tế	155	45,2%
	Khối ngành kỹ thuật	156	45,5%
	Khối ngành Khoa học xã hội	16	4,7%
	Khối ngành Công nghệ thông tin	16	4,7%

Ngoài ra, để có quan điểm toàn diện trong việc xem xét, đánh giá về văn hóa ứng xử của sinh viên, tác giả đã tiến hành khảo sát 86 giảng viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh. Bảng hỏi khảo sát được phân bố theo hai nhóm, nhóm câu hỏi khảo sát về văn hóa ứng xử của sinh viên trên mạng xã hội và nhóm câu hỏi khảo sát về văn hóa ứng xử của sinh viên trong trường, lớp học.

#### 2.3.1. Thực trạng văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh trên mạng xã hội

Hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang gây ra những tác động mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của xã hội, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ, trong đó có sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên Trường

Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Sự ảnh hưởng của mạng xã hội đang diễn ra theo hai hướng trái chiều: tích cực và tiêu cực. Văn hóa ứng xử trên mạng internet đã trở thành một vấn đề đáng lo ngại, cần được chú trọng, vì ngày càng có nhiều phát ngôn và bình luận mang tính "thiếu văn hóa", không đáp ứng được các chuẩn mực đạo đức và giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, gây ra sự bất bình trong xã hội và trong cả nhà trường. Các thế lực thù địch đã lợi dụng sự phát triển của không gian mạng để phát tán, tuyên truyền những nội dung độc hại, khiến cho sinh viên hoài nghi, mất phương hướng... dẫn đến lối sống thiếu lành mạnh và có hành vi vi phạm pháp luật. Ngoài ra, điều này còn làm giảm đi tinh thần đấu tranh trước những điều sai trái trong cuộc sống, khiến một số sinh viên trở nên thụ động, không dám bảo vệ cái đúng hay phê phán cái sai, né tránh những vấn đề có liên quan đến xã hội. Một số sinh viên cũng trở nên thờ ơ, vô cảm về mặt chính trị, thiếu trách nhiệm với cộng đồng, chỉ chú trọng đến lợi ích cá nhân mà không quan tâm đến lợi ích tập thể, làm suy yếu tinh thần đoàn kết trong học tập và rèn luyện. Đáng lo ngại hơn, một bộ phận sinh viên dần mất đi lý tưởng sống, suy giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, trở nên bi quan, mất niềm tin khi đối diện với những khó khăn trong cuộc sống (Bộ TT & TT, 2021).

Nhằm đánh giá thực trạng văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trên các nền tảng mạng xã hội, tác giả đã thiết kế bảng hỏi và thực hiện khảo sát. Kết quả thu được như sau:

Với câu hỏi thứ nhất: "Sinh viên có thường xuyên chia sẻ những nội dung tích cực và lành mạnh lên mạng xã hội không?" Kết quả từ khảo sát cho thấy: 38,5% sinh viên cho biết họ thường xuyên và liên tục chia sẻ các nội dung tích cực; 32,1% sinh viên cho biết họ chia sẻ thường xuyên; 23,3% sinh viên cho biết thỉnh thoảng chia sẻ; 3,5% cho biết chỉ chia sẻ một vài lần và 2,6% sinh viên chưa bao giờ chia sẻ (theo Bảng 2). Về phía giảng viên, 15% giảng viên đánh giá họ rất thường xuyên chia sẻ, 31,1% chia sẻ thường xuyên, 33% thỉnh thoảng chia sẻ, 12% chỉ chia sẻ một vài lần và 8,9% chưa bao giờ chia sẻ.

Với câu hỏi thứ hai: "Sinh viên có chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng xã hội không?" Kết quả khảo sát sinh viên cho thấy: 21% sinh viên cho biết họ rất thường xuyên chia sẻ; 13,4% chia sẻ thường xuyên; 19,8% thỉnh thoảng chia sẻ; 9,9% chỉ chia sẻ một vài lần và 35,9% chưa bao giờ chia sẻ (theo Bảng 2). Về phía giảng viên, 25% cho biết họ rất thường xuyên chia sẻ; 33% chia sẻ thường xuyên; 31% thỉnh thoảng chia sẻ; 9% chỉ chia sẻ một vài lần và 2% chưa bao giờ chia sẻ.

Đối với câu hỏi thứ ba: "Sinh viên có chia sẻ các loại văn hóa độc hại trên mạng xã hội không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 18,1% sinh viên cho biết họ rất thường xuyên chia sẻ; 9,3% chia sẻ thường xuyên; 12,2% thỉnh thoảng chia sẻ; 7% chỉ chia sẻ một vài lần và 53,4% chưa bao giờ chia sẻ (theo Bảng 2). Về phía giảng viên, 21,3% đánh giá họ rất thường xuyên chia sẻ; 25,7% chia sẻ thường xuyên; 31% thỉnh thoảng chia sẻ; 11,5% chỉ chia sẻ một vài lần và 10,5% chưa bao giờ chia sẻ.

Với câu hỏi thứ tư: "Sinh viên có nhận xét, chê bai giảng viên trên các diễn đàn, nhóm Facebook hoặc các trang mạng xã hội không?" Kết quả khảo sát cho thấy: 19% sinh viên cho biết họ rất thường xuyên tham gia; 9,9% đánh giá mức độ chia sẻ thường xuyên; 14,3% thỉnh thoảng; 7,3% chỉ chia sẻ một vài lần và 49,6% chưa bao giờ tham gia (theo Bảng 2). Về phía giảng viên, 24,6% cho biết họ rất thường xuyên nhận được các nhận xét này; 22,4% đánh giá ở mức thường xuyên; 28% thỉnh thoảng nhận xét; 14% chỉ nhận xét một vài lần và 11% chưa bao giờ nhận xét.

Với câu hỏi thứ năm: "Sinh viên có chia sẻ các nội dung xuyên tạc chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 18,1% cho biết họ rất thường xuyên chia sẻ; 7% chia sẻ thường xuyên; 7,6% thỉnh thoảng; 5,8% chỉ chia sẻ một vài lần và 61,5% chưa bao giờ chia sẻ (theo Bảng 2). Về phía giảng viên, chỉ 2% giảng viên cho biết họ rất thường xuyên nhận được những chia sẻ này; 6,5% chia sẻ thường xuyên; 38,5% thỉnh thoảng; 42% chỉ chia sẻ một vài lần và 11% chưa bao giờ chia sẻ.

Bảng 2. Kết quả khảo sát sinh viên về văn hóa ứng xử trên mạng xã hội

Số lượng SV khảo sát: 343 Câu hỏi khảo sát	Rất thường xuyên và liên tục		Thường xuyên và liên tục		Thỉnh thoảng		Chia sẻ một vài lần		Chưa bao giờ	
	SL	TL%	SL	TL %	SL	TL%	SL	TL %	SL	TL %
Chia sẻ các nội dung tích cực, lành mạnh	132	38,5	110	32,1	80	23,3	13	3,5	9	2,6

2. Sinh viên chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng	72	21	46	13,4	68	19,8	34	9,9	123	35,9
3. Sinh viên chia sẻ các loại văn hóa độc hại	61	18,1	32	9,3	42	12,2	24	7	183	53,4
4. Sinh viên nhận xét, chê bai giảng viên trên các diễn đàn, trên các nhóm facebook, các trang mạng xã hội	65	19	34	9,9	49	14,3	25	7,3	170	49,6
5. Sinh viên chia sẻ các nội dung xuyên tạc các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và nhà nước	62	18,1	24	7	26	7,6	20	5,8	211	61,5

(Nguồn: Kết quả khảo sát sinh viên tháng 07-2023)

### 2.3.2. Thực trạng văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi văn hóa học đường

Nhằm đánh giá văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong môi trường học đường, tác giả đã thiết kế bảng hỏi để khảo sát sinh viên. Cuộc khảo sát sử dụng thang đánh giá gồm các mức: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu và Kém, với kết quả như sau:

Với câu hỏi thứ nhất: "Sinh viên có vào lớp và ra về đúng giờ quy định không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 65,6% đánh giá mức tốt; 23,6% đánh giá mức khá; 9% đánh giá mức trung bình; 0,6% đánh giá mức yếu và 1,2% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Từ phía giảng viên, 62,5% đánh giá mức tốt; 15% đánh giá mức khá; 13% đánh giá mức trung bình; 6% đánh giá mức yếu và 3,5% đánh giá mức kém.

Với câu hỏi thứ hai: "Sinh viên có chào giảng viên khi vào lớp và khi kết thúc buổi học không?" Kết quả từ sinh viên cho thấy: 65,6% sinh viên đánh giá mức tốt; 23,6% đánh giá mức khá; 9% đánh giá mức trung bình; 0,6% đánh giá mức yếu và 1,2% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Từ phía giảng viên, 59% đánh giá mức tốt; 24% đánh giá mức khá; 13% đánh giá mức trung bình; 6% đánh giá mức yếu và 3% đánh giá mức kém.

Với câu hỏi thứ ba: "Sinh viên có làm việc riêng trong giờ học (chơi game, lướt web, nghe nhạc, ăn uống...) không?" Kết quả khảo sát cho thấy: 51% sinh viên đánh giá mức tốt; 25,1% đánh giá mức khá; 19,5% đánh giá mức trung bình; 3,2% đánh giá mức yếu và 1,2% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 35% đánh giá mức tốt; 44% đánh giá mức khá; 12% đánh giá mức trung bình; 7% đánh giá mức yếu và 2% đánh giá mức kém.

Với câu hỏi thứ tư: "Sinh viên có ăn mặc chỉnh tề, đúng quy định khi đến trường không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 64,7% đánh giá mức tốt; 25,9% đánh giá mức khá; 7,6% đánh giá mức trung bình; 1,5% đánh giá mức yếu và 0,3% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 62% đánh giá mức tốt; 20,5% đánh giá mức khá; 9% đánh giá mức trung bình; 5,5% đánh giá mức yếu và 3% đánh giá mức kém.

Đối với câu hỏi thứ năm: "Sinh viên có nằm ngủ trong giờ học không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 54,8% đánh giá mức tốt; 31,2% đánh giá mức khá; 10,5% đánh giá mức trung bình; 2,3% đánh giá mức yếu và 1,2% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 57% đánh giá mức tốt; 23% đánh giá mức khá; 16% đánh giá mức trung bình; 3% đánh giá mức yếu và 1% đánh giá mức kém.

Với câu hỏi thứ sáu: "Sinh viên có hành vi, lời nói chuẩn mực với giảng viên và trong giờ học không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 71,1% đánh giá mức tốt; 21,6% đánh giá mức khá; 4,1% đánh giá mức trung bình; 0,3% đánh giá mức yếu và không có sinh viên nào đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 65% đánh giá mức tốt; 24% đánh giá mức khá; 3% đánh giá mức trung bình; 4,5% đánh giá mức yếu và 4,5% đánh giá mức kém.

Với câu hỏi thứ bảy: "Sinh viên có chủ động, tích cực tương tác với giảng viên trong giờ học không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 70,5% đánh giá mức tốt; 25% đánh giá mức khá; 8,7% đánh giá mức trung bình; 1,2% đánh giá mức yếu và 0,3% đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 72% đánh giá mức tốt; 21,5% đánh giá mức khá; 3% đánh giá mức trung bình; 3,5% đánh giá mức yếu và không có giảng viên nào đánh giá mức kém.

Đối với câu hỏi thứ tám: "Sinh viên có xin lỗi và hứa khắc phục khi mắc lỗi không?" Kết quả khảo sát từ sinh viên cho thấy: 65% đánh giá mức tốt; 27,4% đánh giá mức khá; 6,4% đánh giá mức trung bình; 1,2% đánh giá mức yếu và không có sinh viên nào đánh giá mức kém (theo Bảng 3). Về phía giảng viên, 68% đánh giá mức tốt; 19% đánh giá mức khá; 4% đánh giá mức trung bình; 6% đánh giá mức yếu và 3% đánh giá mức kém.

Bảng 3. Kết quả khảo sát văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi văn hóa học đường

Số lượng SV khảo sát: 343 Câu hỏi khảo sát	Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
	SL	TL%	SL	TL %	SL	TL%	SL	TL %	SL	TL %
1. Sinh viên vào lớp và ra về lớp đúng giờ quy định	225	65,6	81	23,6	31	9	2	0,6	4	1,2
2. Sinh viên chào giảng viên khi vào lớp và khi kết thúc buổi học ra về	224	65,3	81	23,6	29	8,5	8	2,3	1	0,3
3. Sinh viên không làm việc riêng trong giờ (chơi game, lướt web, nghe nhạc, ăn uống...)	175	51	86	25,1	67	19,5	11	3,2	4	1,2
4. Sinh viên ăn mặc chỉnh tề, đúng quy định khi đến trường	222	64,7	89	25,9	26	7,6	5	1,5	1	0,3
5. Sinh viên không nằm ngủ trong giờ học	198	54,8	107	31,2	36	10,5	8	2,3	4	1,2
6. Sinh viên có hành vi, lời nói chuẩn mực với giảng viên, có hành vi, lời nói chuẩn mực trong giờ học	254	71,1	74	21,6	14	4,1	1	0,3	0	0
7. Sinh viên chủ động, tích cực tương tác với giảng viên trong giờ học	211	61,5	97	28,3	30	8,7	4	1,2	1	0,3
8. Sinh viên nói lời xin lỗi, hứa khắc phục khuyết điểm khi mắc lỗi	223	65	94	27,4	22	6,4	4	1,2	0	0

(Nguồn: Kết quả khảo sát sinh viên tháng 07-2023)

## 2.4 .Một số kết quả và hạn chế

### 2.4.1. Một số kết quả

- Hiện nay, phần lớn sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tốt các quy định của nhà trường, thể hiện qua việc vào lớp và ra về đúng giờ quy định, ăn mặc chỉnh tề, và có thái độ lịch sự, tôn trọng đối với giảng viên và người học, phát huy được văn hóa ứng xử tốt đẹp của con người Việt Nam. Sinh viên luôn tuân thủ các quy tắc ứng xử trong lớp học như không nằm ngủ trong lớp, không làm việc riêng trong giờ (chơi game, lướt web, nghe nhạc, ăn uống...). và luôn có những hành vi lời nói chuẩn mực với giảng viên, biết chủ động, tích cực tương tác với giảng viên, biết nói lời xin lỗi, hứa khắc phục khuyết điểm khi mắc lỗi. Điều này là một trong những nét đặc sắc trong văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, phản ánh rõ nét truyền thống tôn sư trọng đạo và thái độ học tập nghiêm túc, qua đó góp phần xây dựng một môi trường học đường văn minh, lành mạnh.

- Về văn hóa ứng xử trên không gian mạng, kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đã có những biểu hiện tích cực không chia sẻ các nội dung xuyên tạc hoặc thông tin gây tranh cãi liên quan đến chính trị, xã hội. Biết chủ động, khai thác và sử dụng không gian mạng nhằm phục vụ những nhu cầu chính đáng của mình như tìm kiếm những tri thức mới, cập nhập những thông tin mang tính thời sự trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị - xã hội và tìm kiếm cơ hội việc làm... Nhiều sinh viên đã thể hiện ý thức tốt trong việc chọn lọc và chia sẻ các nội dung lành mạnh, mang tính giáo dục

trên mạng xã hội. Điều này cho thấy sinh viên đã có những nhận thức đúng đắn về tác động của mạng xã hội đối với bản thân và cộng đồng.

Để có được những thành quả đạt được như trên đó là một sự dày công, vun đắp, nỗ lực giáo dục từ phía nhà trường, sự đoàn kết nhất trí đồng tâm hợp lực của tập thể cán bộ, giảng viên và nhân viên trong nhà trường. Thông qua việc ban hành các quy định về văn hóa ứng xử, tổ chức các chương trình giáo dục về văn hóa ứng xử, cũng như tạo ra các sân chơi lành mạnh để sinh viên thực hành và phát huy văn hóa ứng xử trong cuộc sống hàng ngày.

#### 2.4.2. Một số hạn chế

- Bên cạnh những kết quả đạt được tích cực ở trên, văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn một số hạn chế cần được khắc phục. Hiện vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa thực hiện nghiêm túc các quy tắc văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Một số ít sinh viên chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng, thậm chí là các nội dung văn hóa độc hại, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường mạng. Tình trạng sinh viên nhận xét, chê bai giảng viên trên các diễn đàn, trên các nhóm facebook, các trang mạng xã hội vẫn còn tồn tại. Hiện tượng này không chỉ làm suy giảm hình ảnh cá nhân của sinh viên mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng mạng và uy tín của giảng viên trong nhà trường.

- Ngoài ra, vẫn còn một số ít sinh viên vẫn chưa tuân thủ các quy tắc ứng xử trong học tập như vào lớp và ra về chưa đúng giờ quy định; chưa biết chào giảng viên khi vào lớp và kết thúc buổi học ra về; làm việc riêng trong giờ (chơi game, lướt web, nghe nhạc, ăn uống...), ăn mặc chưa chỉnh tề, chưa đúng quy định khi đến trường, nằm ngủ trong giờ học. Một số ít sinh viên có hành vi, lời nói chưa chuẩn mực với giảng viên, có hành vi, lời nói chưa chuẩn mực với bạn bè trong giờ học, chưa chủ động, tích cực tương tác với giảng viên, chưa biết nói lời xin lỗi, hứa khắc phục khuyết điểm khi mắc lỗi. Những hành vi này không chỉ làm ảnh hưởng đến quá trình học tập của sinh viên mà còn gây tác động tiêu cực đến môi trường học tập chung.

## 2.5. Nguyên nhân

### 2.5.1. Nguyên nhân của những thành tựu

- Sở dĩ có được những thành tựu về văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh như trên là kết quả của nhiều yếu tố. Trước hết là nhờ có sự quyết tâm thực hiện mạnh mẽ từ phía nhà trường trong việc giáo dục văn hóa ứng xử là yếu tố then chốt. Nhà trường đã ban hành các quy định về văn hóa ứng xử, đồng thời tổ chức nhiều chương trình giáo dục, tạo ra môi trường lành mạnh cho sinh viên. Các quy định về văn hóa ứng xử nhà trường ban hành đều dựa trên những giá trị văn hóa truyền thống, phù hợp với bối cảnh hiện đại và yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Bên cạnh đó, nhờ sự quan tâm, đoàn kết nhất trí của cán bộ, giảng viên và đội ngũ nhân viên trong nhà trường luôn quan tâm, thực hiện và duy trì các quy tắc văn hóa cũng đã đóng góp quan trọng vào kết quả này. Mỗi giảng viên, mỗi thầy giáo, cô giáo không chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, mà còn là một tấm gương sáng mẫu mực về cách ứng xử, giúp sinh viên dễ dàng noi theo và phát huy văn hóa ứng xử trong cả môi trường học đường cũng như trên không gian mạng.

- Mặt khác cũng phải thấy rằng, phần lớn sinh viên đã nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc thực hiện văn hóa ứng xử. Điều này được thể hiện thông qua việc sinh viên luôn chấp hành, thực hiện tốt các quy định của nhà trường, tôn trọng giảng viên, bạn bè và biết bảo vệ môi trường học tập. Bên cạnh đó, phần lớn sinh viên cũng đã biết sử dụng mạng xã hội một cách có chọn lọc và tích cực, chia sẻ những nội dung lành mạnh, mang tính giáo dục. Điều đó cho thấy sự đồng bộ trong nhận thức và hành động giữa sinh viên, giảng viên và nhà trường, tạo nên một môi trường văn hóa ứng xử tiên bộ và văn minh.

### 2.5.2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Nguyên nhân của những hạn chế trong văn hóa ứng xử của sinh viên có thể xuất phát từ nhiều yếu tố khác nhau, trong đó ảnh hưởng lớn nhất là từ môi trường mạng xã hội, cũng như sự thiếu hiểu biết về tác động tiêu cực của việc lan truyền thông tin sai lệch, sự ảnh hưởng của "làn sóng" thông tin không kiểm soát được trên mạng xã hội. Hiện nay, mạng xã hội đang trở thành một kênh giao tiếp phổ biến, nhưng cũng là nơi phát tán nhiều thông tin chưa được kiểm chứng, nội dung độc hại, phi văn hóa. Sinh viên, với sự tiếp cận dễ dàng đến mạng xã hội, thường không có đủ sự nhận thức và kinh nghiệm để chọn lọc nội dung phù hợp. Điều này dẫn đến việc một số sinh viên vô tình hoặc cố ý chia sẻ các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân và cộng đồng.

- Bên cạnh đó, do sự thiếu hụt trong giáo dục văn hóa ứng xử trực tuyến và hướng dẫn cụ thể về văn hóa



ứng xử trực tuyến và ngoại tuyến có thể là nguyên nhân khiến một số sinh viên còn hành vi không chuẩn mực. Mặc dù nhà trường đã ban hành các quy định về quy tắc văn hóa ứng xử, nhưng việc kiểm tra, giám sát chưa được chặt chẽ và chưa có các biện pháp chế tài đủ mạnh để ngăn chặn những hành vi sai trái. Điều này khiến một số sinh viên vẫn chưa thực sự ý thức được trách nhiệm của mình trong việc thực hiện văn hóa ứng xử một cách nghiêm túc.

- Ngoài ra, do bệnh cá nhân chủ nghĩa và sự ích kỷ tham lam đã làm cho một bộ phận sinh viên chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân mà quên đi lợi ích tập thể, thiếu trách nhiệm với cộng đồng, cũng gây ra những hạn chế trong văn hóa ứng xử của sinh viên. Khi mà sự thành công của cá nhân được đề cao hơn cả, một bộ phận sinh viên chỉ quan tâm đến lợi ích của mình mà bỏ qua trách nhiệm với tập thể, cộng đồng. Điều này dẫn đến việc thiếu sự gắn kết và tinh thần đoàn kết giữa các sinh viên, đồng thời làm suy giảm các giá trị văn hóa tốt đẹp.

Như vậy, với những những kết quả đạt được cho thấy sự tiến bộ trong việc nhận thức và thực tiễn về văn hóa ứng xử tích cực của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, những hạn chế còn tồn tại là lời nhắc nhở về sự cần thiết cần tăng cường giáo dục, hướng dẫn và tạo môi trường thực hành tốt hơn cho sinh viên, nhằm đẩy mạnh sự phát triển toàn diện về văn hóa.

## **2.6. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao văn hóa ứng xử cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ hội nhập**

### ***- Một là, nâng cao nhận thức cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về tầm quan trọng của văn hóa ứng xử***

Văn hóa ứng xử đóng vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống, góp phần kết nối và hàn gắn các mối quan hệ, đồng thời tạo ra sự gắn kết giữa mọi người trong xã hội. Nó không chỉ giúp xây dựng một nền tảng yêu thương mà còn là biểu hiện của khả năng trí tuệ và sự linh hoạt trong tư duy. Khi sinh viên có văn hóa ứng xử tốt, họ sẽ góp phần xây dựng một môi trường học tập tích cực, nơi cả người học và giảng viên đều cảm thấy an toàn, được tôn trọng và có thể hỗ trợ lẫn nhau. Trong bối cảnh văn hóa học đường, văn hóa ứng xử tốt giữa giảng viên và sinh viên giúp duy trì sự tôn trọng lẫn nhau, phát triển các kỹ năng xã hội, thúc đẩy khả năng giao tiếp và làm việc nhóm, đồng thời tạo ra sự hỗ trợ và đồng cảm trong cộng đồng học tập. Sinh viên với thái độ ứng xử văn minh sẽ có khả năng giải quyết xung đột một cách hòa nhã, tạo dựng môi trường học tập tích cực. Hơn nữa, khi cả giảng viên và sinh viên đều thể hiện văn hóa ứng xử tốt, môi trường học tập trở nên an toàn hơn, giúp mọi người yên tâm, tin tưởng và tạo ra không gian học tập chuyên nghiệp, từ đó nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên.

### ***- Hai là, bổ sung, hoàn thiện quy định văn hóa ứng xử cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trên không gian mạng***

Dựa trên các văn bản pháp luật, nghị định và hướng dẫn hiện hành, nhà trường cần xác định rõ nội dung cụ thể liên quan đến việc sử dụng không gian mạng nhằm xây dựng và ban hành quy định về văn hóa ứng xử của sinh viên trên không gian mạng, đồng thời tích hợp những quy định này vào quy chế quản lý chung.

Trong quy chế về văn hóa ứng xử của sinh viên trên không gian mạng, cần nêu rõ những hành vi, thái độ và bình luận nào được phép và không được phép. Cần khuyến khích sinh viên chia sẻ những thông tin có nguồn gốc từ các cơ quan chính thống và đáng tin cậy, đồng thời thể hiện những hành vi ứng xử phù hợp với giá trị đạo đức và truyền thống văn hóa của dân tộc. Khi tham gia bình luận trên các nền tảng trực tuyến, sinh viên nên sử dụng ngôn ngữ đúng mực, tránh làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm của cá nhân hay tập thể và không gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Mặt khác, quy chế cũng cần quy định rõ ràng về các hành vi bị cấm như phát tán tin giả, xuyên tạc, kích động, gây hoang mang dư luận, hoặc sử dụng ngôn từ phản cảm, cùng với các hình thức xử phạt tương ứng. Các biện pháp chế tài cần đủ mạnh và có tính răn đe để kịp thời ngăn chặn những hành vi không chuẩn mực trên không gian mạng, bảo vệ uy tín và danh dự của cá nhân, tổ chức. Ngoài ra, nhà trường cần thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát phù hợp để nhanh chóng ngăn ngừa những hành vi tiêu cực của sinh viên trên các nền tảng trực tuyến.

### ***- Ba là, giảng viên phải là người luôn tiên phong, gương mẫu về đạo đức, lối sống, nhân cách, là một tấm gương sáng về văn hóa ứng xử***

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò vô cùng quan trọng, góp phần quyết định chất lượng và hiệu quả của hệ thống giáo dục - đào tạo. Tại Việt Nam, nghề giáo luôn được xã hội coi trọng và tôn vinh như một "nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý". Người làm nghề dạy học, được gọi là thầy giáo hoặc cô giáo, không chỉ dạy kiến thức mà còn giáo dục học sinh về nhân cách, giúp họ hình thành và phát triển phẩm

chất cá nhân. Do tính chất đặc biệt của nghề dạy học, xã hội luôn có những kỳ vọng cao đối với đạo đức nghề nghiệp của giáo viên. Càng được tôn trọng, giáo viên càng phải đáp ứng những yêu cầu cao về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức.

Giáo viên phải là tấm gương sáng cho các thế hệ học sinh noi theo, thực hiện tốt sứ mệnh cao cả là "trồng người". Mỗi giảng viên cần liên tục rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, nhân cách và không ngừng nâng cao chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy. Đồng thời, họ phải thể hiện là tấm gương về văn hóa ứng xử, xứng đáng với sự tôn vinh và niềm tin yêu của xã hội (Dương, 2018).

**- Bốn là, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên**

Về phía nhà trường cần xây dựng kế hoạch và tổ chức các chương trình giáo dục về văn hóa ứng xử cho sinh viên thông qua các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa, nhằm nâng cao kỹ năng ứng xử cho sinh viên cũng như năng lực tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho cán bộ, giảng viên và nhân viên. Bên cạnh đó, nhà trường cần rà soát, hoàn thiện, ban hành và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của địa phương, cũng như các chuẩn mực văn hóa và hệ giá trị cốt lõi để áp dụng trong nhà trường. Đồng thời, cần phát huy vai trò của các tổ chức như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, giáo viên chủ nhiệm và cô vấn học tập trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa và văn hóa ứng xử trong trường học.

Về phía gia đình, cần tích cực hợp tác với nhà trường trong việc cập nhật và trao đổi thông tin, cũng như tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học. Gia đình nên tham gia tích cực trong các buổi họp, gặp gỡ và trao đổi, xử lý các tình huống liên quan. Đồng thời, gia đình cần tôn trọng và tạo điều kiện để sinh viên tham gia đầy đủ và hiệu quả vào các hoạt động giáo dục của nhà trường, đặc biệt là những hoạt động liên quan đến xây dựng văn hóa ứng xử.

Về phía chính quyền địa phương, cần chịu trách nhiệm trong việc tuyên truyền, vận động và phối hợp với các lực lượng tại địa bàn để hỗ trợ xây dựng văn hóa ứng xử cho sinh viên trong cộng đồng nơi các em sinh sống. Chính quyền cần hỗ trợ sinh viên khi gặp khó khăn, xử lý kịp thời các vi phạm, và đảm bảo an toàn cho người học (Chính phủ, 2018).

**- Năm là, cần tạo cho sinh viên một sân chơi lành mạnh để chia sẻ các bài viết hay, hành động đẹp, chia sẻ kiến thức, kỹ năng tốt đến với mọi người**

Nhà trường, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên cần tạo ra những sân chơi bổ ích, thúc đẩy tính thi đua và cạnh tranh lành mạnh giữa các khoa, các lớp, các ngành và sinh viên thông qua các cuộc thi như Olympic, thi thể thao và thi tay nghề. Những hoạt động này không chỉ tạo nên môi trường chia sẻ kiến thức phong phú mà còn giúp sinh viên phát triển toàn diện về nhân cách cũng như các kỹ năng xã hội cần thiết. Đồng thời, khuyến khích sinh viên nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc hội thảo để giúp sinh viên được trải nghiệm. Theo đó, để giải pháp này mang lại hiệu quả, nhà trường cần thực hiện một số hoạt động như: Tổ chức các cuộc thi hàng năm hoặc theo định kỳ hàng năm, tập trung vào việc chia sẻ kiến thức chuyên môn hoặc kỹ năng mềm. Các chủ đề bài viết về ứng xử văn hóa, những hành động đẹp trong cộng đồng.... Qua đó, khuyến khích sinh viên tham gia với các phần thưởng hấp dẫn, giúp tăng tính cạnh tranh lành mạnh và tinh thần học hỏi lẫn nhau. Thành lập các nhóm hoặc xây dựng một diễn đàn riêng dành cho sinh viên hoặc các nhóm trên mạng xã hội để sinh viên có thể chia sẻ bài viết, kinh nghiệm học tập, và những câu chuyện tích cực. Và đây cũng là nơi để sinh viên có thể tương tác, hỗ trợ nhau trong việc phát triển cá nhân và nghề nghiệp. Bên cạnh đó, có thể khuyến khích thành lập các câu lạc bộ theo từng ngành học hoặc sở thích để sinh viên có thể thực hành và chia sẻ kiến thức về kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động ngoại khóa. Ngoài ra, có thể khuyến khích sinh viên tham gia hoặc tổ chức các hoạt động từ thiện, giúp đỡ cộng đồng, hoặc các chiến dịch bảo vệ môi trường.

### 3. Kết luận

Bài viết đã làm rõ một số khái niệm về văn hóa ứng xử và quy tắc ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, bài viết đã chỉ ra các kết quả đạt được cũng như những hạn chế trong văn hóa ứng xử trên mạng xã hội và trong môi trường học đường của sinh viên trường. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng văn hóa ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ TT & TT. (2021). Quyết định số 874/QĐ/BTTTT ngày 17/6/2021 về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.
- Chính phủ. (2018). Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018- 2025. Quyết định số 1299/QĐ-TTg, Hà Nội.
- Dũng.P.X.(2018). Xây dựng nề nếp văn hóa ứng xử trong nhà trường.  
[http://ms.hpu2.edu.vn/uploads/trung-tam-gdqg-ha-noi-2/2018\\_12/xay-dung-ne-nep-van-hoa-ung\\_xu-trong-nha-truong.pdf](http://ms.hpu2.edu.vn/uploads/trung-tam-gdqg-ha-noi-2/2018_12/xay-dung-ne-nep-van-hoa-ung_xu-trong-nha-truong.pdf)
- Dương.N.Đ. (2018). Đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo hiện nay. Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
- ĐHCN TP HCM.(2020). Quyết định về việc ban hành Quy tắc ứng xử của người học Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- ĐHCN TP HCM (2021). Quyết định số 589/QĐ-ĐHCN, “Về việc ban hành Nội quy học đường của Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh”
- ĐHCN TP HCM (2021). “Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh” ban hành ngày 26/04/2021
- Hạc, P. M. (2009). Văn hóa học đường: Khái niệm và việc xây dựng thông qua giáo dục giá trị. Tạp chí nghiên cứu con người. Số 2.
- Hương. L.T.T. (2009). Ứng xử của người dân vùng đồng bằng sông Hồng trong gia đình. NXB Từ điển Bách khoa Hà Nội, 2009, tr.12.
- Long. Đ.(2008). Tâm lý học với văn hóa ứng xử. Nhà xuất bản Văn hóa thông tin, 2008, tr.73
- Nam, P. X. (1996). Văn hóa kinh doanh. Khoa học xã hội, Tr. 34.
- Thắng, B. Q. (2019). Phát triển văn hóa học đường ở trường đại học từ thực tiễn Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tuấn, N. T. (2008). Văn hóa ứng xử Việt Nam hiện nay. Hà Nội: Từ điển bách khoa và Viện Văn hóa Hà Nội, Tr. 36-73.

## CULTURE BEHAVIOR OF STUDENTS OF INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY IN THE PERIOD OF INTEGRAL

Nguyễn Thị Thúy Cường

Faculty of Law and Political Science, Ho Chi Minh City University of Industry

Tác giả liên hệ: [nguyenthithuycuong@iuh.edu.vn](mailto:nguyenthithuycuong@iuh.edu.vn)

**Abstract.** In the context of current international integration, the presence of both positive and negative values simultaneously has a profound impact on the development of human character, especially among students. Therefore, educating students on proper behavior in this era of integration has become an essential task. This article will clarify the basic concepts of behavior culture and the student conduct regulations at Ho Chi Minh City University of Industry. Based on survey results, we will assess the current situation, identify strengths and weaknesses, and propose solutions to enhance students' behavior culture at the university during this period of integration

**Keywords:** behavioural culture, students, University of Industry, Ho Chi Minh City

Ngày nhận bài: 27/3/2024

Ngày chấp nhận đăng: 19/7/2024